

Số: **71** /BC-CMT

Quy Nhơn, ngày **30** tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
Địa chỉ trụ sở chính: Lô A2, Cụm Công nghiệp Nhơn Bình, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0256. 3848488
Fax: 0256. 3848588
Email: pvfcco-central@pce.vn
Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn)
Mã chứng khoán: PCE
Mô hình quản trị Công ty: ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, BGĐ.
Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện.



I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2022, Công ty đã tổ chức đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/6/2022 và 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 15/9/2022 tại TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Đại hội đã thảo luận và thông qua một số nội dung sau tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 87/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 129/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/9/2022. Cụ thể như sau:

1. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.
2. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2021.
3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022.
4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.
5. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát.
6. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 mà Ban Kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam).

7. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2021; Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2022;
8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
10. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
11. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tương ứng với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
12. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch, mua bán với cổ đông lớn là Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP và ủy quyền cho Giám đốc ký kết các giao dịch, hợp đồng với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP.
13. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Cao Trung Kiên.
14. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty: ông Trịnh Văn Chương trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV. HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Cao Trung Kiên	Chủ tịch	01/10/2020	15/09/2022
2	Mai Thanh Hải	Chủ tịch	15/09/2022	
3	Nguyễn Quang Đoàn	Thành viên	18/06/2021	
4	Trịnh Văn Chương	Thành viên	15/09/2022	

2. Các cuộc họp của HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Cao Trung Kiên	02/04	50%	Miễn nhiệm từ 15/09/2022
2	Mai Thanh Hải	04/04	100%	
3	Nguyễn Quang Đoàn	04/04	100%	
4	Trịnh Văn Chương	02/04	50%	Bổ nhiệm từ 15/09/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt động của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT.
- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời.
- HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, năm, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý, năm, các báo cáo sơ kết và tổng kết năm của Ban Giám đốc.
- Kết quả giám sát: Ban Giám đốc đã tổ chức, điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022, kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ	Ghi chú
Sản lượng	Tấn	358.000	246,942.20	69%	
Doanh thu	Tỷ đồng	4,396	3,499.79	80%	
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	30,02	37.80	126%	
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	24,01	29.70	124%	
Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,19	12.98	85%	
Cổ tức	%	14	-		Chưa chi

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho từng thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 lần họp HĐQT và 12 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để thông qua một số nghị quyết/quyết định như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	03/NQ-CMT	20/01/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2022	100%
2.	08A/QĐ-CMT	25/01/2022	Quyết định về việc phê duyệt và giao quỹ lương thực hiện năm 2021	100%
3.	09/NQ-CMT	28/01/2022	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty	100%
4.	10/NQ-CMT	28/01/2022	Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền Quý 1/2022	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5.	20/NQ-CMT	22/03/2022	Nghị quyết về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
6.	27/QĐ-CMT	25/3/2022	Nghị quyết thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bình Định	100%
7.	45/NQ-CMT	19/4/2022	Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền Quý II/2022	100%
8.	77/NQ-CMT	20/6/2022	Nghị quyết về công tác cán bộ	100%
9.	85/QĐ-CMT	23/6/2022	Giấy ủy quyền về việc Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
10.	87/NQ- ĐHĐCĐ	27/6/2022	Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
11.	88/NQ- ĐHĐCĐ	27/6/2022	Nghị quyết về việc ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (Sửa đổi, bổ sung lần 6)	100%
12.	103/NQ-CMT	13/7/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	100%
13.	111/NQ-CMT	17/8/2022	Nghị quyết về việc đóng thêm phí BHNT cho CBNV Công ty	100%
14.	129/NQ-CMT	15/9/2022	Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	100%
15.	130/NQ-CMT	15/9/2022	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	100%
16.	131/NQ-CMT	15/9/2022	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
17.	149/QĐ-CMT	27/9/2022	Nghị quyết về việc tổ chức và phân công công việc trong HĐQT Công ty	100%
18.	150/QĐ-CMT	28/9/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho và công nợ phải thu	100%
19.	161/NQ-CMT	10/10/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt danh sách và hạn mức đầu tư tiền gửi tại từng tổ chức tín dụng	100%
20.	171/QĐ-CMT	31/10/2022	Quyết định về việc phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2022	100%
21.	214/NQ-CMT	27/12/2022	Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung hạn mức đầu tư tiền gửi tại TMCP Á Châu (ACB)	100%

III. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng ban	01/09/2012	Cử nhân Kinh tế
2	Phạm Thành Long	Thành viên	01/09/2012	Cử nhân Kinh tế
3	Trần Thị Hải Yến	Thành viên	18/06/2021	Cử nhân Công nghệ Hóa hữu cơ

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Kim Anh	04/04	100%	100%	
2	Phạm Thành Long	04/04	100%	100%	
3	Trần Thị Hải Yến	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ và cổ đông

- BKS thực hiện giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và có báo cáo đánh giá hàng tháng. BKS thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và có những kiến nghị phù hợp để Công ty hoạt động tốt hơn.
- BKS giám sát việc chấp hành nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty; Giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty; Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật và việc chấp hành các quy chế, quy định, hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong quá trình ra quyết định.
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- BKS đề xuất đơn vị thực hiện soát xét BCTC 6 tháng, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc của Công ty để thực hiện các báo cáo của BKS Công ty liên quan đến Công ty niêm yết theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các thông tư, nghị định có liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng, các cán bộ quản lý của Công ty và có đủ các thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty để có số liệu, tài liệu, thông tin kịp thời phục vụ công tác kiểm soát góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS

Trong năm 2022, BKS đã tổ chức họp 04 lần để thống nhất thông qua các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra và phân công nhiệm vụ cho các thành viên giám sát theo từng lĩnh vực.

BKS tham gia kết hợp cùng với Ban Kiểm soát Tổng công ty, Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng Công ty để thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Mai Thanh Hải	04/02/1978	Cử nhân Kinh tế	Miễn nhiệm chức GD ngày 15/09/2022
2	Trịnh Văn Chương	01/01/1978	Kỹ sư Kinh doanh Nông nghiệp	Bổ nhiệm làm GD ngày 15/09/2022
3	Tạ Quốc Phương	26/08/1971	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm làm PGD ngày 18/08/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lê Thanh Viên	10/02/1975	Cử nhân Kinh tế	01/01/2011

VI. Đào tạo về quản trị công ty

- ❖ Danh sách các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ và các cán bộ quản lý khác đã tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty (có chứng chỉ):
 1. Ông Mai Thanh Hải, Chủ tịch HĐQT,
 2. Ông Trịnh Văn Chương, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
 3. Ông Nguyễn Quang Đoàn, Thành viên độc lập HĐQT
 4. Ông Lê Thanh Viên, Kế toán trưởng
 5. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Trưởng Ban Kiểm soát
 6. Ông Phạm Thành Long, Thành viên Ban Kiểm soát
 7. Bà Cao Thị Lệ Thanh, Thư ký Công ty
- ❖ Ngoài ra, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành khác đã tham gia các khóa tập huấn, các hội thảo chuyên đề về quản trị công ty, tuy nhiên là các khóa chưa được cấp chứng chỉ.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	Số NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí			0303165480	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, Tp.HCM	01/1/2011		
2.	Cao Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	012474177	Hà Nội	01/10/2020	15/9/2022	Miễn nhiệm
3.	Mai Thanh Hải		CT.HĐQT	212022685	Bình Định	21/2/2015		
4.	Trịnh Văn Chương		TV.HĐQT, GĐ	036078008520	TP.HCM	15/9/2022		Bỏ nhiệm
5.	Nguyễn Quang Đoàn		TV.HĐQT	011651369	Hà Nội	18/6/2021		
6.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	TP.HCM	01/9/2012		
7.	Phạm Thành Long		TV.BKS	030944941	TP.HCM	01/9/2012		
8.	Trần Thị Hải Yến		TV.BKS	215499914	Bình Định	18/6/2021		
9.	Tạ Quốc Phương		PGĐ	013385059	Hà Nội	18/8/2020		
10.	Lê Thanh Viên		TV.HĐQT, KTT	205051942	Bình Định	01/1/2011		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch nội bộ giữa công ty với cổ đông lớn: trong năm 2022, Công ty có giao dịch với cổ đông lớn là Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP ở 03 lĩnh vực: Hợp đồng mua bán Phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ; Hợp đồng phân cấp thực hiện công tác tiếp thị truyền thông, xúc tiến thương mại, an sinh xã hội, dịch vụ kỹ thuật; và hợp đồng dịch vụ hậu cần (bốc xếp, vận chuyển, lưu kho...). Các giao dịch này đã được ĐHĐCĐ chấp thuận chủ trương thực hiện tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 87/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.	TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP			0303165480	31/8/2009	Sở KHĐT TP HCM	43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Q.1, TP.HCM	7.500.000	75%	
2.	Cao Trung Kiên		CT HĐQT	012474177	10/4/2010	Hà Nội	Hà Nội	30.000	0,3%	Miễn nhiệm ngày 15/9/2022
3.	Cao Văn Cường						Hà Nội	0		Bỏ
4.	Bùi Thị Yến						Hà Nội	0		Mẹ
5.	Trần Thu Phương						Hà Nội	0		Vợ
6.	Trần Phúc Huy						Hà Nội	0		Con
7.	Cao Quang Nam						Hà Nội	0		Con
8.	Cao Phương Linh						Hà Nội	0		Con

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
9.	Cao Thùy Trang						Hà Nội	0		Em
10.	Mai Thanh Hải		CT. HĐQT	212022685	06/11/2010	CA Quảng Ngãi	Bình Định	0		Bầu làm CT.HĐQT từ ngày 15/9/2022
11.	Phạm Thị Huê						Bình Định	0		Mẹ
12.	Mai Thị Hồng						Quảng Ngãi	0		Chị
13.	Mai Thanh Hà						Gia Lai	0		Anh
14.	Mai Thị Huê						Quảng Ngãi	0		Chị
15.	Mai Thị Huệ						Quảng Ngãi	0		Chị
16.	Quỳnh Thị Thu Trang			215449299	03/05/2013	Bình Định	Bình Định	60.000	0,6%	Vợ
17.	Mai Đức Huy						Bình Định	0		Con
18.	Mai Đức Nhật Minh						Bình Định	0		Con
19.	Mai Đức Gia Hội						Bình Định	0		Con
20.	Trịnh Văn Chương		TV. HĐQT, GĐ	036078008520	20/02/2020	TP.HCM	TP.HCM	0		Bổ nhiệm ngày 15/9/2022
21.	Trịnh Bá Hiền						Phú Thọ	0		Bố
22.	Phạm Thị Dậu						Phú Thọ	0		Mẹ
23.	Lại Thị Thanh Thủy			131411746	31/3/2004		TP.HCM	0		Vợ
24.	Trịnh Tuấn Kiệt			SN 2010			TP.HCM	0		Con
25.	Trịnh Đức Duy			SN 2015			TP.HCM	0		Con
26.	Trịnh Xuân Hòa						Nam Định	0		Anh
27.	Trịnh Văn Nhã						Vũng Tàu	0		Anh
28.	Trịnh Thị Nhung						Vũng Tàu	0		Em
29.	Trịnh Thị Lựa						Nam Định	0		Em
30.	Nguyễn Quang Đoàn		TV. HĐQT	011651369	14/02/2011	Hà Nội	Hà Nội	0		
31.	Nguyễn Thị Thơm						Hà Nội	0		Vợ
32.	Nguyễn Quang Vinh						Hà Nội	0		Bố đẻ
33.	Nguyễn Thị Thân						Hà Nội	0		Mẹ đẻ
34.	Nguyễn Quang Đức						Hà Nội	0		Con
35.	Nguyễn Phương Thảo						Hà Nội	0		Con
36.	Nguyễn Thị Thanh Vân						Hà Nội	0		Chị gái
37.	Nguyễn Thị Thanh An						Hà Nội	0		Chị gái
38.	Nguyễn Thị Kim Anh		TBKS	025358316	23/08/2010	TP.HCM	TP.HCM	3.000	0,03%	
39.	Nguyễn Văn Đức						Hà Nội	0		Bố
40.	Nguyễn Thị Doanh						Hà Nội	0		Mẹ
41.	Nguyễn Ngọc Dung						Hà Nội	0		Em
42.	Nguyễn Thúc Đoàn						Hà Nội	0		Em
43.	Hoàng Việt Dũng						TP.HCM	0		Chồng
44.	Hoàng Việt Anh						TP.HCM	0		Con
45.	Hoàng Bảo Anh						TP.HCM	0		Con
46.	Phạm Thành Long		TVBKS	030944941	27/03/2009	Hải Phòng	TP.HCM	0		
47.	Nguyễn Thị Anh Thơ						Hải Phòng	0		Mẹ
48.	Phạm Anh Tuấn						Hà Nội	0		Anh
49.	Phạm Hải Tùng						TP HCM	0		Anh
50.	Phạm Thị Thanh						TP HCM	0		Chị

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	Tú									
51.	Lương Thị Thanh Tâm						TP HCM	0		Vợ
52.	Phạm Việt Huy						TP HCM	0		Con
53.	Phạm Bảo An						TP HCM	0		Con
54.	Trần Thị Hải Yến		TVBKS	215499914	02/08/2014	Bình Định	Bình Định	0		
55.	Trần Đức Tiến						Nam Định	0		Bố
56.	Trần Thị Thường						Nam Định	0		Mẹ
57.	Trần Minh Khiêm						Nam Định	0		Em
58.	Phạm Ngọc Đức						Bình Định	0		Chồng
59.	Phạm Trần Mai Thy						Bình Định	0		Con
60.	Phạm Hữu Phúc						Bình Định	0		Con
61.	Tạ Quốc Phương			013385059	21/01/2011	Hà Nội	Hà Nội	0		
62.	Tạ Quốc Cường						Bắc Giang	0		Bố
63.	Trương Thị Mùi						Bắc Giang	0		Mẹ
64.	Tạ Thị Quyên						Bắc Giang	0		Em
65.	Tạ Thị Dung						Bắc Giang	0		Em
66.	Tạ Tấn Tài						Bình Dương	0		Em
67.	Nguyễn Thu Hằng						Hà Nội	0		Vợ
68.	Tạ Linh Đan						Hà Nội	0		Con
69.	Tạ Cao Minh						Hà Nội	0		Con
70.	Lê Thanh Viên		KTT	205051942	12/04/2018	Quảng Nam	Bình Định	100	0.00%	
71.	Lê Tấn Hải						Quảng Nam	0		Bố
72.	Nguyễn Thị Kháng						Quảng Nam	0		Mẹ
73.	Nguyễn Tú Quyên			211814890	16/06/2005	Bình Định	Bình Định	10.000	0,1%	Vợ
74.	Lê Quang Phúc						Bình Định	0		Con
75.	Lê Trúc Phương						Bình Định	0		Con
76.	Lê Thị Thanh Thanh						Quảng Nam	0		Chị
77.	Lê Thanh Tú						Quảng Nam	0		Anh
78.	Lê Thanh Vân						Quảng Nam	0		Anh

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty giao dịch bán 2.000 cổ phiếu PCE ngày 05/4/2022.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- P.TCHC (đăng tin website);
- Lưu: VT, Thư ký Cty (LT).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Thanh Hải